

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 46/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 612/TTr-SNNMT ngày 20 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Tài nguyên và Môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; có chức năng thực hiện các hoạt động khảo sát, đo đạc bản đồ; kiểm tra, nghiệm thu, thẩm định chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc, bản đồ, sản phẩm trích đo, sản phẩm cơ sở dữ liệu đất đai; tư vấn thẩm tra dự án, phương án thiết kế dự toán - kỹ thuật các dự án đo đạc, bản đồ và quản lý đất đai; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; điều tra, đánh giá đất; quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản; điều tra, đánh giá thoái hóa đất; xây dựng bản đồ hiện trạng đất đai; xác định giá đất; triển khai dịch vụ khoa học và công nghệ về môi trường và các lĩnh vực có liên quan; thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được cấp có thẩm quyền giao theo quy định pháp luật.

2. Trung tâm Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, kinh phí hoạt động thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ

Thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi chức năng chuyên môn nghiệp vụ về:

a) Hoạt động khảo sát, đo đạc lập bản đồ các loại; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tư vấn kiểm tra nghiệm thu, thẩm định chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc, bản đồ, sản phẩm trích đo, sản phẩm cơ sở dữ liệu đất đai; tư vấn thẩm tra dự án, phương án thiết kế dự toán - kỹ thuật các dự án đo đạc, bản đồ và quản lý đất đai.

b) Hoạt động lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản; điều tra, đánh giá đất; điều tra đánh giá thoái hóa đất; thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng đất; xác định giá đất.

c) Hoạt động quan trắc và giám sát môi trường; điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, dự báo diễn biến môi trường, đánh giá tác động biến đổi khí hậu; điều tra thống kê, đánh giá chất thải, tình hình ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường;

d) Hợp tác quốc tế, chuyển giao kỹ thuật công nghệ; tư vấn kỹ thuật, công nghệ và thi công các công trình xử lý chất thải rắn, lỏng, khí (*trong đó: Tư vấn dịch vụ nhập khẩu thiết bị, vật tư, sản phẩm, công nghệ, thi công xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công trình nước sạch nông thôn về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, đô thị phù hợp với năng lực, lĩnh vực hoạt động của Trung tâm theo quy định quy định pháp luật*).

đ) Tư vấn, dịch vụ về lĩnh vực môi trường như: lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường, lập đăng ký môi trường; tham gia liên doanh, liên kết với các tổ chức cá nhân về cung ứng dịch vụ công lĩnh vực môi trường; xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường; xây dựng và thực hiện các chiến lược, chương trình bảo vệ môi trường và các lĩnh vực khoa học khác có liên quan.

e) Thực hiện một số nhiệm vụ khác cụ thể như sau:

- Tham mưu xây dựng lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt thuộc các sông, hồ nội tỉnh và nguồn nước mặt khác trên địa bàn có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường; xây dựng lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh; xây dựng lập phương án bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định;

- Tổ chức lập xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn cấp tỉnh; xây dựng, trình Sở xem xét đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc môi trường của địa phương;

- Tham mưu lập báo cáo hiện trạng môi trường cấp tỉnh, báo cáo chuyên đề về môi trường của địa phương;

g) Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

2. Quyền hạn

a) Quản lý, bố trí, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường theo vị trí việc làm phù hợp đề án vị trí việc làm của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật.

b) Được quan hệ giao dịch với các tổ chức, cá nhân để giải quyết công việc trong thực hiện nhiệm vụ, dịch vụ công phù hợp chức năng của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường.

c) Được ký hợp đồng với các tổ chức và cá nhân để thực hiện các dịch vụ công trong phạm vi chuyên môn nghiệp vụ về đo đạc bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính; các dịch vụ về quan trắc môi trường; đánh giá tác động môi trường,...

d) Được ký hợp đồng lao động để thực hiện dịch vụ công phù hợp chức năng của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường. Trước khi ký hợp đồng lao động phải báo cáo và được sự đồng ý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc, kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất và trang thiết bị

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Trung tâm Tài nguyên và Môi trường có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc theo quy định.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- Phòng Kỹ thuật môi trường.
- Phòng Kỹ thuật tài nguyên.
- Phòng Hành chính - Tổng hợp.

2. Số lượng người làm việc và kinh phí hoạt động:

a) Số lượng người làm việc.

Số lượng người làm việc của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng số lượng người làm việc thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo kế hoạch, chỉ tiêu biên chế hằng năm.

b) Kinh phí hoạt động.

- Kinh phí hoạt động của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường được bố trí, sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp, các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị, các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng số lượng người làm việc và kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị:

Trung tâm Tài nguyên và Môi trường được trang bị phương tiện, thiết bị và cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật để đảm bảo hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, NC(TPT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu